

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN NGHĨA HƯNG
TỈNH NAM ĐỊNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 18/2018/HS-ST
Ngày 27-3-2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NGHĨA HƯNG TỈNH NAM ĐỊNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Văn Chung

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Đào Văn Rạng

Ông Đàm Văn Kiều

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thu Trang – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Nghĩa Hưng, tỉnh Nam Định.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Nghĩa Hưng, tỉnh Nam Định tham gia phiên tòa:

Ông Hà Viết Chinh - Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 3 năm 2018 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Nghĩa Hưng, tỉnh Nam Định xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 16/2018/TLST-HS ngày 13 tháng 02 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 16/2018/QĐXXST-HS ngày 14 tháng 3 năm 2018 đối với bị cáo:

Trần Văn T - Sinh ngày 10 tháng 8 năm 1990 tại xã Đ, huyện N, thành phố Hải Phòng.

Nơi cư trú: Xóm 1, xã Đ, huyện N, thành phố Hải Phòng; nghề nghiệp: tự do; trình độ văn hoá (học vấn): 03/12; dân tộc: kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; cha đẻ: Không xác định, cha nuôi là ông Nguyễn Văn L, sinh năm 1957; mẹ đẻ là bà Bùi Thị Đ, sinh năm 1969 hiện cả hai đang làm ruộng tại xã Đ, huyện N, thành phố Hải Phòng, gia đình có 03 anh em, T là con thứ nhất, vợ là Trần Thị V, sinh năm 1989 hiện đang làm ruộng tại xã Đ, huyện N, thành phố Hải Phòng, có 02 con: con lớn sinh năm 2009, con nhỏ sinh năm 2012; tiền án: không; tiền sự: không; nhân thân: không; bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 14/01/2018 tại Nhà tạm giữ Công an huyện Nghĩa Hưng, có mặt;

- *Người làm chứng:*

Anh Trần Văn H – sinh năm 1993; nơi cư trú: Đội 6, xã T, huyện N, Thành phố Hải Phòng, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 22 giờ 15 phút, ngày 14/01/2018, tại khu vực bến đò thuộc Đội 7, xã T, huyện H, Nam Định, tổ công tác của đồn Biên phòng L phát hiện bắt quả tang Trần Văn T, sinh năm 1990, ở Xóm 1, xã Đ, huyện N, Thành phố Hải Phòng có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy. Thu giữ trên người của T 01 gói giấy, bên trong có 01 túi ni lông màu trắng, có chứa chất rắn dạng tinh thể màu trắng (niêm phong ký hiệu M), T khai nhận đó là gói ma túy đá của T mua về với mục đích để sử dụng, 01 bộ công dụng ống thủy tinh, T khai nhận đó là công dụng ống thủy tinh T dùng để sử dụng ma túy đá. Tổ công tác đồn Biên phòng Ngọc Lâm đưa Trần Văn T và vật chứng về Ủy ban nhân dân xã T, huyện H, tỉnh Nam Định lập biên bản bắt người phạm tội quả tang.

Khám xét khẩn cấp nơi ở của Trần Văn T tại Xóm 1, xã Hoàng Động, huyện Thủy Nguyên, Thành phố Hải Phòng: Không thu giữ đồ vật, tài liệu.

Tại bản kết luận giám định số 60/GĐKTHS ngày 15/01/2018 của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nam Định, kết luận: Mẫu rắn dạng tinh thể màu trắng được niêm phong ký hiệu M gửi đến giám định là ma túy. Loại chất ma túy: Methamphetamine. Khối lượng mẫu M: 0,624 gam.

Tại cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Nghĩa Hưng, Trần Văn T đã khai nhận hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên và khai nhận: Nguồn gốc số ma túy đồn Biên phòng L thu giữ trong người của Trần Văn T là do ngày 14 tháng 01 năm 2018, T đi bộ đến khu vực đường tàu gần cổng Bệnh viện Việt - Tiệp, Thành phố Hải Phòng mua của 01 người đàn ông không biết tên tuổi địa chỉ 01 gói ma túy đá với giá 200.000 đồng và 01 bộ công dụng ống thủy tinh dùng để sử dụng ma túy đá, mục đích T mang về xã T, huyện H, Nam Định để sử dụng nhưng chưa kịp sử dụng thì bị bắt.

Bản cáo trạng số 18/CT-VKS ngày 12/02/2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Nghĩa Hưng đã truy tố bị cáo Trần Văn T về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự. Tại phiên tòa hôm nay đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Nghĩa Hưng sau khi phân tích tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội mà bị cáo đã thực hiện, nguyên nhân, điều kiện phạm tội, nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo đã

giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo như tội danh và điều luật đã nêu; Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự xử phạt Trần Văn T từ 18 đến 24 tháng tù; Đề nghị miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo; Đề nghị áp dụng Điều 46 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự để xử lý vật chứng; Áp dụng Điều 135, Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự và Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội để buộc bị cáo phải nộp án phí theo quy định.

Tại phiên tòa hôm nay qua xét hỏi và tranh luận bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, trình bày lời sau cùng tự nhận thấy hành vi của mình là vi phạm pháp luật, đã ăn năn hối lỗi, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt và xin miễn hình phạt bổ sung.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa;

Căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của kiểm sát viên, bị cáo

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Nghĩa Hưng, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Nghĩa Hưng, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng; người làm chứng không có khiếu nại gì. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai nhận của bị cáo Trần Văn T tại phiên tòa hôm nay phù hợp với lời khai của người làm chứng và các tài liệu đã được xác lập có trong hồ sơ vụ án cũng như bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Nghĩa Hưng đã truy tố bị cáo ra trước phiên tòa hôm nay. Như vậy đã có đủ cơ sở xác định khoảng 22 giờ 15 phút, ngày 14 tháng 01 năm 2018, tại khu vực bến đò thuộc Đội 7, xã T, huyện H, Nam Định, Trần Văn T, sinh năm 1990, ở Xóm 1, xã Đ, huyện N, Thành phố Hải Phòng có hành vi tàng trữ trái phép 0,624 gam Methamphetamine thì bị Đoàn biên phòng L bắt quả tang. Hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy của Trần Văn T đã xâm phạm tới chế độ quản lý của Nhà nước về các chất ma túy, xâm phạm trật tự trị an, an toàn xã hội trong khu vực, làm ảnh hưởng đến nếp sống văn hoá của dân tộc. Đảng, Nhà nước và nhân dân ta đang tích cực đấu tranh phòng chống các tệ nạn ma túy, nhằm

loại bỏ ma túy ra khỏi đời sống xã hội. Vì vậy việc đưa bị cáo ra xét xử công khai, lên án xử lý nghiêm minh là cần thiết nhằm góp phần vào việc đấu tranh phòng chống tội phạm, giữ gìn kỷ cương tăng cường pháp chế xã hội chủ nghĩa.

[3] Xét nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo thì thấy: Bị cáo là người có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự. Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: trong vụ án này bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào. Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: xét thấy trong quá trình tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay bị cáo đã khai báo thành khẩn, có sự ăn năn hối cải nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình Sự. Xét thấy cần thiết phải cách ly để tập T giáo dục, cải tạo bị cáo một thời gian nhất định mới có đủ điều kiện cải tạo, rèn luyện bị cáo trở thành công dân có ích cho gia đình và xã hội.

[4] Về hình phạt bổ sung (phạt tiền): xét hoàn cảnh kinh tế gia đình bị cáo thuộc diện khó khăn, bị cáo không có nghề nghiệp ổn định nên miễn hình phạt bổ sung đối với bị cáo Trần Văn T.

[5] Đối với người đàn ông bán ma túy cho Trần Văn T ngày 14 tháng 01 năm 2018 tại khu vực đường tàu gần cổng Bệnh viện Việt – Tiệp, thành phố Hải Phòng, hiện chưa xác định được tên, tuổi, địa chỉ cụ thể, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Nghĩa Hưng tiếp tục điều tra xử lý sau là phù hợp.

[6] Về vật chứng của vụ án: Đối với 01 gói ma túy thu giữ của Trần Văn T có khối lượng 0,624 gam Methamphetamine (hoàn trả sau giám định 0,595 gam) và toàn bộ vỏ bao gói mà Phòng kỹ thuật Công an tỉnh Nam Định hoàn trả lại sau giám định cùng 01 bộ công dụng ống thủy tinh của Trần Văn T dùng để sử dụng ma túy đá cần tịch thu tiêu hủy.

[7] Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo Trần Văn T phải chịu án phí theo quy định tại Điều 135, Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự ; Điều 6, Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội
Xét đề nghị của Viện kiểm sát nhân dân huyện Nghĩa Hưng là phù hợp.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự 2015.

Tuyên bố bị cáo Trần Văn T phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”

Xử phạt Trần Văn T 21 (hai mươi một) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày

14/01/2018

2. Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự 2015.

- Tịch thu tiêu hủy 01 bộ công dụng ống thủy tinh của Trần Văn T dùng để sử dụng ma túy đá cùng toàn bộ số ma túy thu giữ Trần Văn T mà phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nam Định đã hoàn trả sau giám định gồm: M là 0,595 gam Methamphetamine và toàn bộ vỏ bao gói.

Toàn bộ vật chứng của vụ án đang được quản lý tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Nghĩa Hưng theo biên bản giao nhận vật chứng lập ngày 26/02/2018 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Nghĩa Hưng với Chi cục Thi hành án dân sự huyện Nghĩa Hưng.

3. Căn cứ Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015;

Căn cứ Điều 6, Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Buộc bị cáo Trần Văn T phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Án xử công khai có mặt bị cáo. Báo cho biết có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trong trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì bị cáo có quyền tự nguyện thi hành hoặc bị cưỡng chế thi hành án. Thời hạn thi hành án thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Nam Định;
- VKSND huyện Nghĩa Hưng;
- Công an huyện Nghĩa Hưng;
- Nhà tạm giữ CA huyện Nghĩa Hưng;
- Chi cục Thi hành án huyện Nghĩa Hưng;
- Bị cáo;
- UBND xã Đ, xã T;
- Án văn + lưu hồ sơ;
- Thi hành án phạt tù.

**TM/HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

(đã ký)

Phạm Văn Chung